

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 49/2019/DS-PT

Ngày: 25/02/2019

V/v tranh chấp: “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm hại”, “Bù đắp tổn thất tinh thần”, “Buộc xin lỗi công khai”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ngoan;

Các Thẩm phán: Ông Võ Trung Hiếu;

Bà Lưu Thị Thu Thủy.

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Giang, là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: Bà Hà Ngọc Thư Trúc, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 18 và 25 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 306/2018/TLPT-DS ngày 18/12/2018 về việc tranh chấp: “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm hại”, “Bù đắp tổn thất tinh thần”, “Buộc xin lỗi công khai”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 87/2018/DSST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 375/2018/QĐ-PT ngày 19/12/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Ngọc S, sinh năm 1963 (có mặt);

Địa chỉ: ấp M, xã S, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Bửu K, sinh năm 1958 (có mặt);

Địa chỉ: Số A Lý Thường Kiệt, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

*. Người kháng cáo: Nguyên đơn Lê Thị Ngọc S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm:

* Nguyên đơn bà Lê Thị Ngọc S trình bày:

Bà là giáo viên trực tiếp giảng dạy lớp tại trường THCS S từ tháng 09/1982 đến tháng 09/2010. Khoảng năm 2005-2006 ông Nguyễn Bửu K về tiếp nhận chức vụ lãnh đạo và đã có nhiều thành kiến với bà. Trong giai đoạn ông K làm hiệu trưởng, bà làm việc rất khó khăn, bị đối xử không công tâm và ông K đã có lời lẽ xúc phạm bà.

Hai lần ông hiệu trưởng K tước quyền giảng dạy lớp, buộc bà ra gián tiếp không nhằm đáp ứng theo yêu cầu khách quan của nhà trường, từ tháng 10/2010 đến ngày 30/7/2012 và từ 25/8/2012 đến ngày 05/9/2013, đã có quyết định giải quyết số 1764/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân huyện C Trong cuộc họp Hội đồng sự phạm ngày 01/10/2010 ông K nhạo báng và tước quyền giảng dạy của bà như: “Cô sinh ra nhằm ngôi sao xấu, cô không có bằng đại học, bằng giáo viên giỏi đã lâu lắm rồi”. Đồng thời ông K còn phân công bà làm nhiệm vụ hỗ trợ văn phòng, một nhiệm vụ không có chức danh trong ngành giáo dục Việt Nam. Việc này làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự giáo viên của bà.

Ngày 18/6/2011 trong cuộc họp Hội đồng sự phạm hiệu trưởng K đã nói: “Bốn đời hiệu trưởng ai cũng ghét cô...nghe nói cô S, thầy S tôi nổi da gà”.

Trong cuộc họp chi bộ lúc 10 giờ 30 phút, ngày 12/9/2011 ông K đã vu khống: “Thầy Sáu, cô S học bạ thừa giáo viên thời cô P..”.

Họp chi bộ và Hội đồng tháng 7/2010 ông K đã nói “Tôi nghe nói giáo viên tiểu học kêu phụ huynh cho con em vào trường V...người đó là cô Ph, chị vợ thầy S” (cô Ph là chị ruột của bà).

Ông K cùng Lãnh đạo nhà trường buộc bà vào kỷ luật nhằm ép bà phải gánh nhận hậu quả việc làm trái pháp luật của ông. Quyết định này ông lại cố ý ghi nhận và lưu vào hồ sơ giáo viên của bà chuyển về trường THCS L và THCS R vào ngày 05/9/2013. Tuy nhiên, hồ sơ quyết định kỷ luật viên chức không có, biên bản kỷ luật cũng không có là sai phạm.

Ngày 23/02/2013 ông K đã tước quyền họp giáo viên của bà và tách bà ra khỏi cuộc họp Hội đồng sự phạm lý do ghi âm công khai trong cuộc họp. Việc ghi âm này bà phải làm do yêu cầu của bà T (hiệu phó của trường) đòi chứng cứ bằng ghi âm, ghi hình cho việc khiếu nại lần đầu.

Ông K khinh thường bà và không tôn trọng tính dân chủ nên tước quyền phát biểu ý kiến của bà trong các cuộc họp. Các đơn khiếu nại của bà, ông và lãnh đạo trường không giải quyết theo quy định của pháp luật.

Vì ông K thường xuyên nhạo báng, có những lời nặng nề làm ảnh hưởng đến danh dự của bà nên bà khởi kiện yêu cầu ông K bồi thường:

- Chi phí hợp lý để hạn chế thiệt hại: chi phí cải chính, tổ chức xin lỗi và khắc phục thiệt hại về tinh thần của bà....

- Thu nhập thực tế bị mất tính đến tháng 10/2015 là 43.518.930 đồng phụ cấp

ưu đãi, 28.586.060 đồng phụ cấp thâm niên, khoản chênh lệch phụ cấp thâm niên từ tháng 5/2013 đến tháng 10/2015 là 4.929.120 đồng.

- Bồi thường thiệt hại tinh thần là 10 tháng lương cơ sở theo quy định của pháp luật với mức bồi thường 1.390.000 đồng/tháng x 10 tháng = 13.900.000 đồng.

- Yêu cầu ông K phải xin lỗi công khai trước tập thể giáo viên trường THCS S, THCS L và THCS R.

Ngày 16/11/2017 bà S có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về chi phí hợp lý để hạn chế thiệt hại: chi phí cải chính, tổ chức xin lỗi và khắc phục thiệt hại về tinh thần của bà. Thu nhập thực tế bị mất tính đến tháng 10/2015 là 43.518.930 đồng phụ cấp ưu đãi, 28.586.060 phụ cấp thâm niên, khoản chênh lệch phụ cấp thâm niên từ tháng 5/2013 đến tháng 10/2015 là 4.929.120 đồng và công khai xin lỗi bà tại trường THCS S, THCS L và THCS R.

- Theo đó, bà chỉ yêu cầu ông K phải bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm, bù đắp tổn thất tinh thần cho bà theo chế độ nhà nước là 10 tháng lương cơ sở với mức bồi thường 1.390.000 đồng/tháng x 10 tháng = 13.900.000 đồng. Đồng thời thay đổi yêu cầu ông K phải xin lỗi bà tại UBND xã S, huyện C.

** Bị đơn ông Nguyễn Bửu K trình bày:*

Trước đây vào năm 2006 ông là hiệu trưởng của Trường THCS S, chấp hành theo quy định của Lãnh đạo Phòng Giáo dục và đào tạo, vào tháng 10/2012 sắp xếp giáo viên thừa biên chế không phân công giảng dạy. Vì bộ môn Sinh có đến 2 người mà nhu cầu của lớp chỉ cần 16 tiết sinh (01 giáo viên) nên ông đã họp tổ tự nhiên và xét đưa 01 giáo viên hỗ trợ công tác Văn phòng. Bà S là người được tổ xét đưa ra do dư giáo viên môn S và bà chính thức hỗ trợ bà Trần Thị Ng về công tác y tế trường học. Thời điểm này giáo viên không trực tiếp giảng dạy thì không được hưởng phụ cấp ưu đãi. Đến 8/2012 thì Trưởng Phòng Giáo dục và đào tạo huyện C yêu cầu các trường phân công giáo viên gián tiếp giảng dạy để được hưởng phụ cấp giảng dạy. Bà S cũng nằm trong diện này nên ông đã phân công bà S giảng dạy 04 tiết sinh lớp 06, chủ nhiệm lớp sáu 1, tổng cộng 8 tiết và phụ trách y tế trường học. Trong tháng 8/2012, bà không nhận công tác mà đòi ông phải phân công cho bà dạy toàn bộ số tiết Sinh trong trường. Ông đã yêu cầu bà nếu chấp nhận công tác y tế trường học và giảng dạy thì tiếp tục phân công còn không thì không phân công giảng dạy. Dù ông cử nhiều đồng nghiệp động viên nhưng bà cương quyết không nhận nên tháng 12/2012 ông đã triệu tập Hội đồng kỷ luật, kỷ luật bà S với hình thức khiển trách vì không chấp hành sự phân công của hiệu trưởng. Việc kỷ luật bà S thì cả tập thể quyết định chứ không phải cá nhân ông. Khi bà S khiếu nại quyết định kỷ luật này với ông thì đã hết thời hiệu, sau đó bà S có khiếu nại đến Ủy ban huyện C nhưng cũng đã hết thời hiệu nên không được giải quyết. Trước khi kỷ

luật bàS thì ông đã báo với Phòng Giáo dục và Phòng giáo dục cũng không có ý kiến gì. Khi có quyết định kỷ luật rồi thì ông phải bỏ vào hồ sơ của bàS nhưng vì quyết định này mà bàS cho rằng ông bảm hại bàS, ông không đồng ý. Hồ sơ kỷ luật của bàS khi sáp nhập Trường THCS S bị mất chứ không phải là không có. Như vậy bà mất phụ cấp là do bà cương quyết không nhận phần việc mà nhà trường giao chứ ông không tự cắt chế độ của bà.

Ông không có xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của của bà. Trong cuộc họp Hội đồng sư phạm của trường ông nói trước mặt Hội đồng sư phạm có nhiều giáo viên làm chứng. Trong cuộc họp bàS thường xuyên ghi âm mà không có sự đồng ý của các đồng nghiệp nên ông đã yêu cầu bà không được ghi âm. Ông không đồng ý bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm, uy tín và bù đắp tổn thất tinh thần và không đồng ý xin lỗi theo yêu cầu của bàS vì ông không có xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà nên không gây tổn thất tinh thần cho bàS.

* Bản án dân sự sơ thẩm số 87/2018/DSST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Căn cứ Điều 25, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 35, Điều 584, Điều 585 và Điều 592 Bộ luật Dân sự.

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị NgọcS: yêu cầu ông Nguyễn Bửu K bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm, bù đắp tổn thất về tinh thần với mức bồi thường bằng 10 tháng lương cơ sở số tiền 13.900.000 đồng và yêu cầu ông K xin lỗi bàS tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bàS về yêu cầu chi phí hợp lý để hạn chế thiệt hại: Chi phí cải chính, tổ chức xin lỗi và khắc phục thiệt hại về tinh thần của bà. Thu nhập thực tế bị mất tính đến tháng 10/2015 là 43.518.930 đồng phụ cấp ưu đãi, 28.586.060 phụ cấp thâm niên, khoản chênh lệch phụ cấp thâm niên từ tháng 5/2013 đến tháng 10/2015 là 4.929.120 đồng và công khai xin lỗi bà tại trường THCS S, THCS L và THCS R.

2. Về án phí: Bà Lê Thị NgọcS không phải chịu án phí.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/10/2018 nguyên đơn Lê Thị NgọcS kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa phúc thẩm buộc ông K bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm bị xâm hại theo quy định nhà nước.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bàS vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, ông K không đồng ý với nội dung kháng cáo của bàS. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Xét yêu cầu kháng cáo của bàS là không có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị NgọcS, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; nghe ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn Lê Thị NgọcS làm trong thời hạn luật định là hợp lệ.

[2]. Về nội dung kháng cáo: Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Lê Thị NgọcS nhận thấy, bàS khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Bửu K bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm, bù đắp tổn thất về tinh thần với mức bồi thường bằng 10 tháng lương cơ sở số tiền 13.900.000đồng và yêu cầu ông K xin lỗi bàS tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang với nội dung: Hai lần ông hiệu trưởng K tước quyền giảng dạy lớp, buộc bà ra gián tiếp không nhằm đáp ứng theo yêu cầu khách quan của nhà trường, từ tháng 10/2010 đến ngày 30/7/2012 và từ 25/8/2012 đến ngày 05/9/2013, đã có quyết định giải quyết số 1764/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân huyện C khẳng định ông K sai phạm. Trong cuộc họp Hội đồng sư phạm ngày 01/10/2010 ông K nhạo báng và tước quyền giảng dạy của bà như: “Cô sinh ra nhằm ngôi sao xấu, cô không có bằng đại học, bằng giáo viên giỏi đã lâu lắm rồi”. Đồng thời ông K còn phân công bà làm nhiệm vụ hỗ trợ văn phòng, một nhiệm vụ không có chức danh trong ngành giáo dục Việt Nam. Việc này làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự giáo viên của bà. Ngày 18/6/2011 trong cuộc họp Hội đồng sư phạm hiệu trưởng K đã nói: “Bốn đời hiệu trưởng ai cũng ghét cô...nghe nói côS, thầyS tôi nổi da gà”. Trong cuộc họp chi bộ lúc 10 giờ 30 phút, ngày 12/9/2011 ông K đã vu khống: “Thầy Sáu, côS học bạ thừa giáo viên thời cô P..”. Họp chi bộ và Hội đồng tháng 7/2010 ông K đã nói “Tôi nghe nói giáo viên tiểu học kêu phụ huynh cho con em vào trường V...người đó là cô P, chị vợ thầy S” (cô P là chị ruột của bà). Ông K cùng lãnh đạo nhà trường buộc bà vào kỷ luật nhằm ép bà phải gánh nhận hậu quả việc làm trái pháp luật của ông. Quyết định này ông lại cố ý ghi nhận và lưu vào hồ sơ giáo viên của bà chuyển về trường THCS L và THCS R vào ngày 05/9/2013. Hồ sơ quyết định kỷ luật viên chức không có, biên bản kỷ luật cũng không có là sai phạm. Ông K

khinh thường bà và không tôn trọng tính dân chủ nên tước quyền phát biểu ý kiến của bà trong các cuộc họp. Các đơn khiếu nại của bà, ông và lãnh đạo trường không giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ với vai trò hiệu trưởng, theo biên bản đối chất ngày 12/7/2017 giữa bàS và ông K và ý kiến trình bày của ông K xác nhận nội dung ghi âm là tiếng nói của bàS, ông K. Ở phút thứ 19 của file ghi âm ông K nói “Cô bình tĩnh một chút đi” chứ không phải “CôS tĩnh một chút đi” như lời trình bày bàS. Những câu nói của ông K trong file ghi âm mà bàS cung cấp là những câu phát biểu của ông K trong cuộc họp nhà trường với vai trò hiệu trưởng chủ trì các cuộc họp tổ văn phòng, họp Hội đồng sư phạm và họp chi bộ có nhiều giáo viên tham gia chứ không chỉ có ông K, bàS và những câu nói này nhằm mục đích phân tích, động viên chứ không mang ý nghĩa trù dập, xúc phạm danh dự, nhân phẩm bàS. Tại biên bản giải quyết khiếu nại số 1764/QĐ-UBND ngày 20/5/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành đã kết luận trong 05 nội dung khiếu nại của bàS có 03 nội dung không có cơ sở gồm ngôn phong hiệu trưởng vi phạm đạo đức nhà giáo, hiệu trưởng lạm quyền áp đặt, không tôn trọng tính dân chủ, trung thực trong các sự việc thể hiện trong buổi họp, hiệu trưởng lạm quyền, bè kết với công đoàn tạo tình huống để thao túng cho giáo viên sai phạm nên đã kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với bàS. Về nội dung hiệu trưởng áp đặt tước quyền giảng dạy của giáo viên là có cơ sở nên đã kiểm điểm và có văn bản phê bình ông K. Những file ghi âm mà bàS cung cấp đã được Tòa án cấp sơ thẩm cho đối chất, ông K, bàS cũng thừa nhận nội dung trong các file ghi âm là của ông K, bàS. Tuy nhiên các nội dung ghi âm này không chứng minh được ông K xúc phạm danh dự, nhân phẩm bàS.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bàS là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật. BàS kháng cáo nhưng không bổ sung được tài liệu, chứng cứ nào mới, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bàS, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật nên được chấp nhận.

* Về án phí: BàS được miễn án phí nên không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị NgọcS, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 87/2018/DSST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ Điều 25, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 35, Điều 584, Điều 585 và Điều 592 Bộ luật Dân sự.

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị NgọcS: yêu cầu ông Nguyễn Bửu K bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm, bù đắp tổn thất về tinh thần với mức bồi thường bằng 10 tháng lương cơ sở số tiền 13.900.000 đồng và yêu cầu ông K xin lỗi bàS tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bàS về yêu cầu chi phí hợp lý để hạn chế thiệt hại: Chi phí cải chính, tổ chức xin lỗi và khắc phục thiệt hại về tinh thần của bà. Thu nhập thực tế bị mất tính đến tháng 10/2015 là 43.518.930 đồng phụ cấp ưu đãi, 28.586.060 phụ cấp thâm niên, khoảng chênh lệch phụ cấp thâm niên từ tháng 5/2013 đến tháng 10/2015 là 4.929.120 đồng và công khai xin lỗi bà tại trường THCS S, THCS L và THCS R.

2. Về án phí: Bà Lê Thị NgọcS không phải chịu án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Án tuyên vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 25/02/2019, các đương sự có mặt.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
 - VKSND tỉnh Tiền Giang;
 - TAND thành phố M;
 - CC THADS thành phố M;
 - Các đương sự;
 - Phòng KTNV & THA (TAT);
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Ngoan